



A MEMBER OF JHI INTERNATIONAL CPA NETWORK



**BÁO CÁO TÀI CHÍNH
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN**

**AUDITED REPORT
OF FINANCIAL STATEMENTS**

**BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN**

**NHẤT VIỆT
VIET FIRST SECURITIES CORPORATION**

TẠI NGÀY 30/06/2010

ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN : **CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH KẾ TOÁN
VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)
SOUTHERN AUDITING AND ACCOUNTING FINANCIAL CONSULTING
SERVICES COMPANY LIMITED (AASCS)**

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
- Báo cáo Ban Giám đốc	03 - 04
- Báo cáo kiểm toán	05 - 05
- Báo cáo Vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010	06 - 06
- Thuyết minh Báo cáo vốn chủ sở hữu	07 - 12
- Phụ lục : Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh 6 tháng đầu năm 2010	13 - 13



**BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
VỀ BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU CỦA CÔNG TY
TẠI NGÀY 30/06/2010**

Ban Giám đốc Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Nhất Việt (sau đây gọi tắt là “Công ty”) trình bày Báo cáo về khoản mục Vốn chủ sở hữu của Công ty tại ngày 30/06/2010.

CÔNG TY

Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán NHẤT VIỆT được thành lập theo Giấy phép số 100/UBCK-GP ngày 13 tháng 10 năm 2008 do Chủ tịch Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp, với hoạt động kinh doanh như sau :

- Môi giới chứng khoán;
- Tư vấn đầu tư chứng khoán;
- Tự doanh chứng khoán.

Trụ sở chính của Công ty tại Lầu 3, số 117, 119, 121 Nguyễn Du, phường Bến Thành, quận 1 - TPHCM.

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN GIÁM ĐỐC

Các thành viên của Hội đồng Quản trị

Ông Phan Văn Tạo	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Bổ nhiệm ngày 18/08/2008
Ông Lê Khương Vang	Ủy viên Hội đồng Quản trị	Bổ nhiệm ngày 18/08/2008
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Ủy viên Hội đồng Quản trị	Bổ nhiệm ngày 18/08/2008
Ông Đặng Đức Trung	Ủy viên Hội đồng Quản trị	Bổ nhiệm ngày 18/08/2008
Ông Thái Hoàng Long	Ủy viên Hội đồng Quản trị	Bổ nhiệm ngày 26/03/2009

Các thành viên của Ban Giám đốc

Ông Thái Hoàng Long	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 20/10/2008
Ông Nguyễn Văn Khoa	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 15/10/2008

KIỂM TOÁN VIÊN

Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Phía Nam (AASCS) đã thực hiện kiểm toán khoản mục vốn chủ sở hữu cho Công ty.



CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT

Lầu 3, số 117, 119, 121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 01, TP. HCM

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC ĐỐI VỚI BÁO CÁO KHOẢN MỤC NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày số liệu về khoản mục Vốn chủ sở hữu (được thể hiện trong các Báo cáo: Báo cáo về khoản mục Vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010 và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2010) phản ánh trung thực, hợp lý. Trong quá trình lập và trình bày số liệu về khoản mục nguồn vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010, Ban Giám đốc Công ty cam kết đã tuân thủ các yêu cầu sau:

- Lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- Đưa ra các đánh giá và dự đoán hợp lý và thận trọng;
- Các chuẩn mực kế toán được Công ty áp dụng, tuân thủ theo quy định hiện hành, không có những sai lệch trọng yếu đến mức cần phải công bố và giải thích trong báo cáo;
- Lập và trình bày các báo cáo trên cơ sở tuân thủ các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định có liên quan hiện hành;
- Lập các báo cáo dựa trên cơ sở hoạt động kinh doanh liên tục, trừ trường hợp không thể cho rằng Công ty sẽ tiếp tục hoạt động kinh doanh.

Ban Giám đốc Công ty đảm bảo rằng các sổ kế toán được lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Công ty, với mức độ trung thực, hợp lý tại bất cứ thời điểm nào và đảm bảo rằng Báo cáo tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đồng thời có trách nhiệm trong việc bảo đảm an toàn tài sản của Công ty và thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn, phát hiện các hành vi gian lận và các vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết rằng số liệu về khoản mục Vốn chủ sở hữu (được thể hiện trong các Báo cáo: Báo cáo về khoản mục nguồn vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010 và Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh cho giai đoạn 6 tháng đầu năm 2010) phản ánh trung thực và hợp lý tình hình vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm ngày 30 tháng 06 năm 2010, phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán Việt Nam và tuân thủ các quy định hiện hành có liên quan.

Phê duyệt Báo cáo về khoản mục nguồn vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010

Chúng tôi, Hội đồng Quản trị Công ty Cổ Phần Chứng Khoán NHẤT VIỆT phê duyệt Báo cáo về khoản mục Nguồn vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010 của Công ty.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 07 năm 2010

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 07 năm 2010

**Thay mặt Hội đồng Quản trị
Chủ tịch Hội đồng Quản trị**


Phan Văn Tạo

**Thay mặt Ban Giám đốc
Tổng Giám đốc**


Thái Hoàng Long

Số : 562 BCKT/TC

Ngày 21 tháng 7 năm 2010

BÁO CÁO KIỂM TOÁN

Về Khoản mục Vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010 của Công Ty Cổ Phần Chứng khoán Nhất Việt

Kính gửi : - Hội đồng Quản trị Công Ty Cổ Phần Chứng khoán Nhất Việt
- Ban Giám đốc Công Ty Cổ Phần Chứng khoán Nhất Việt

Chúng tôi đã kiểm toán về khoản mục Vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010 của Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Nhất Việt. Việc lập và trình bày số liệu về khoản mục Vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010 (được thể hiện trên Báo cáo về khoản mục Vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010 được lập ngày 12/07/2010 từ trang 07 đến trang 13 đính kèm theo đây) thuộc trách nhiệm của Ban Giám đốc Công ty.

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về khoản mục này, căn cứ trên kết quả kiểm toán của chúng tôi.

Cơ sở ý kiến :

Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán khoản mục Vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010 của Công Ty Cổ Phần Chứng khoán Nhất Việt theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu công việc kiểm toán phải lập kế hoạch và thực hiện để có sự đảm bảo hợp lý rằng khoản mục Vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010 của Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Nhất Việt không còn chứa đựng các sai sót trọng yếu. Chúng tôi đã thực hiện việc kiểm tra theo phương pháp chọn mẫu và áp dụng các thử nghiệm cần thiết, các bằng chứng xác minh những thông tin trong khoản mục Vốn chủ sở hữu tại ngày 30/06/2010 của Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Nhất Việt, đánh giá việc tuân thủ các chuẩn mực và chế độ kế toán hiện hành, các nguyên tắc và phương pháp kế toán được áp dụng, các ước tính và xét đoán quan trọng của Ban Giám đốc cũng như cách trình bày tổng quát các báo cáo này. Chúng tôi cho rằng công việc kiểm toán của chúng tôi đã đưa ra những cơ sở hợp lý để làm căn cứ cho ý kiến của chúng tôi.

Ý kiến của kiểm toán viên :

Theo ý kiến của chúng tôi, số liệu về khoản mục Vốn chủ sở hữu (được trình bày ở các Mã số từ 400 đến 420 trên Bảng cân đối kế toán) tại ngày 30/06/2010 của Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Nhất Việt đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình vốn chủ sở hữu của Công Ty Cổ Phần Chứng Khoán Nhất Việt tại ngày 30/06/2010, phù hợp với chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan.

CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ TƯ VẤN TÀI CHÍNH
KẾ TOÁN VÀ KIỂM TOÁN PHÍA NAM (AASCS)

Tổng Giám đốc



Đỗ Khắc Thanh
Chứng chỉ kiểm toán viên số
Đ0064/KTV

Kiểm toán viên

Võ Thị Mỹ Hương
Chứng chỉ kiểm toán viên số
0858/ KTV

**BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU
CỦA CÔNG TY**
Tại ngày 30/06/2010

VỐN CHỦ SỞ HỮU	Mã số	Thuyết minh	30/06/2010	01/01/2010
Vốn chủ sở hữu	400		146.942.256.381	145.040.423.200
I. Vốn chủ sở hữu	410		146.942.256.381	145.040.423.200
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu	411		135.000.000.000	135.000.000.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412			
3. Vốn khác của chủ sở hữu	413			
4. Cổ phiếu quỹ	414			
5. Chênh lệch đánh giá lại tài sản	415			
6. Chênh lệch tỷ giá hối đoái	416			
7. Quỹ đầu tư phát triển	417		502.021.160	
8. Quỹ dự phòng tài chính	418		502.021.160	
9. Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	419			
10. Lợi nhuận chưa phân phối	420		10.938.214.061	10.040.423.200
TỔNG CỘNG VỐN CHỦ SỞ HỮU			146.942.256.381	145.040.423.200

Kế toán trưởng



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 07 năm 2010

Tổng Giám đốc



Chái Hoàng Long

20000
CÔNG T
NHÌEM H
H VỤ T
CHÍNH K
KIỂM T
PHÍA N
TP. HỒ

THUYẾT MINH BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU

Tại ngày 30/06/2010

I. THÔNG TIN VỀ DOANH NGHIỆP

Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt là Công ty cổ phần, được thành lập theo Giấy phép số 100/UBCK-GP ngày 13 tháng 10 năm 2008 do Chủ tịch Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước cấp.

Trụ sở chính được đặt tại Lầu 3, số 117, 119, 121 Nguyễn Du, phường Bến Thành, quận 1 - TPHCM

Lĩnh vực kinh doanh : Kinh doanh chứng khoán.

Loại hình kinh doanh (Theo Giấy phép số 100/UBCK-GP) :

- Môi giới chứng khoán.
- Tư vấn đầu tư chứng khoán.
- Tự doanh chứng khoán.

Vốn góp cổ phần theo Giấy phép số 100/UBCK-GP của Công ty tại ngày 30/06/2010 là **135.000.000.000 VND**, gồm có các cổ đông dưới đây:

STT	Tên	Loại cổ đông	Giá trị góp vốn (tỷ đồng)	Tỷ lệ
1	Công ty liên doanh Vina Toyo	Cổ đông sáng lập	6,750	5,00
2	Công ty CP Căn nhà mơ ước Hà Nội	Cổ đông sáng lập	6,000	4,44
3	Ông Nguyễn Anh Tuấn	Cổ đông sáng lập	8,500	6,30
4	Ông Đặng Đức Trung	Cổ đông sáng lập	5,750	4,26
5	Công ty CP Cát Lợi	Cổ đông góp vốn	20,250	15,00
6	Công ty CP Ngân Sơn	Cổ đông góp vốn	6,750	5,00
7	Công ty CP Đầu tư Vinataba	Cổ đông góp vốn	6,750	5,00
8	45 cổ đông góp vốn thể nhân	Cổ đông góp vốn	74,250	55,00
	Tổng cộng		135,000	100,00

Các thành viên của Hội đồng Quản trị

Ông Phan Văn Tạo	Chủ tịch Hội đồng Quản trị	Bổ nhiệm ngày 18/08/2008
Ông Lê Khương Vang	Ủy viên Hội đồng Quản trị	Bổ nhiệm ngày 18/08/2008
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Ủy viên Hội đồng Quản trị	Bổ nhiệm ngày 18/08/2008
Ông Đặng Đức Trung	Ủy viên Hội đồng Quản trị	Bổ nhiệm ngày 18/08/2008
Ông Thái Hoàng Long	Ủy viên Hội đồng Quản trị	Bổ nhiệm ngày 26/03/2008

Các thành viên của Ban Giám đốc

Ông Thái Hoàng Long	Tổng Giám đốc	Bổ nhiệm ngày 20/10/2008
Ông Nguyễn Văn Khoa	Kế toán trưởng	Bổ nhiệm ngày 15/10/2008



II. CÁC CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU :

Kỳ kế toán, đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán :

Kỳ kế toán năm bắt đầu từ ngày 01/01 đến hết ngày 31/12 hàng năm.

Đơn vị tiền tệ sử dụng trong ghi chép kế toán là đồng Việt Nam (VND).

Chuẩn mực kế toán và chế độ kế toán áp dụng :

Công ty đã áp dụng Chuẩn mực kế toán Việt Nam và các văn bản hướng dẫn Chuẩn mực do Nhà nước đã ban hành. Các Báo cáo tài chính được lập và trình bày theo đúng mọi qui định của từng Chuẩn mực, Thông tư hướng dẫn thực hiện Chuẩn mực và Chế độ kế toán đang áp dụng.

Công ty áp dụng chế độ kế toán Việt Nam ban hành theo Quyết định 15/2006/QĐ-BTC ngày 25/03/2006 và Chế độ kế toán Công ty chứng khoán theo Thông tư 95/2008/TT-BTC ngày 24/10/2008 của Bộ Tài chính.

Các Báo cáo tài chính, ngoại trừ Báo cáo lưu chuyển tiền tệ, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ được lập theo phương pháp gián tiếp.

Hình thức kế toán áp dụng : Công ty áp dụng hình thức kế toán Nhật ký chung trên máy vi tính.

Nguyên tắc ghi nhận các khoản tiền và tương đương tiền :

Tiền và các khoản tương đương tiền bao gồm tiền mặt tại quỹ, tiền gửi ngân hàng, tiền gửi của nhà đầu tư về giao dịch chứng khoán, tiền gửi của người ủy thác đầu tư, các khoản đầu tư ngắn hạn có thời hạn gốc không quá 3 tháng, có tính thanh khoản cao, có khả năng chuyển đổi dễ dàng thành các lượng tiền xác định và không có nhiều rủi ro trong chuyển đổi thành tiền

Nguyên tắc ghi nhận các khoản đầu tư tài chính :

Các khoản đầu tư vào Công ty con : không phát sinh.

Các khoản vốn góp liên doanh : không phát sinh.

Các khoản đầu tư chứng khoán : chứng khoán niêm yết và chưa niêm yết.

Các khoản đầu tư ngắn hạn, dài hạn khác : không phát sinh.

Phương pháp lập dự phòng giảm giá đầu tư ngắn hạn : không phát sinh.

Nguyên tắc ghi nhận các khoản phải thu :

Các khoản phải thu được trình bày trên báo cáo tài chính theo giá trị sổ kế toán các khoản phải thu từ khách hàng và phải thu khác sau khi trừ các khoản dự phòng được lập cho các khoản phải thu khó đòi (nếu có).

Nguyên tắc ghi nhận tài sản cố định hữu hình :

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định hữu hình (nếu có) được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Khi tài sản được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và các khoản lãi lỗ phát sinh do thanh lý tài sản được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Nguyên tắc ghi nhận tài sản cố định vô hình :

Tài sản cố định vô hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định vô hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào hoạt động như dự kiến.

Các chi phí mua sắm, nâng cấp và đổi mới tài sản cố định vô hình (nếu có) được ghi tăng nguyên giá của tài sản và chi phí bảo trì, sửa chữa được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Khi tài sản được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và các khoản lãi lỗ phát

Khấu hao và khấu trừ :

Khấu hao và khấu trừ tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình được tính theo phương pháp khấu hao đường thẳng trong suốt thời gian hữu dụng ước tính của các tài sản như sau :

Phương tiện vận tải	08 năm
Dụng cụ quản lý	03 - 06 năm
Phần mềm vi tính, bản quyền phần mềm	06 năm

Thuê tài sản

Các khoản tiền thuê theo hợp đồng thuê hoạt động được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh trong kỳ theo phương pháp đường thẳng trong thời hạn của Hợp đồng thuê. Trong năm 2009, Công ty chuyển địa điểm kinh doanh, do đó chi phí thuê mặt bằng cũ đã thanh toán đến hết tháng 02/2010 vẫn được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh cho đến hết thời hạn trên.

Nguyên tắc ghi nhận vốn chủ sở hữu :

Nguyên tắc ghi nhận vốn đầu tư của chủ sở hữu : ghi nhận theo vốn thực góp.

Nguyên tắc ghi nhận thặng dư vốn cổ phần : không phát sinh.

Nguyên tắc ghi nhận vốn khác của chủ sở hữu : không phát sinh.

Nguyên tắc ghi nhận cổ phiếu quỹ : không phát sinh.

Nguyên tắc ghi nhận chênh lệch đánh giá lại tài sản : không phát sinh.

Nguyên tắc ghi nhận chênh lệch tỷ giá hối đoái : không phát sinh.

Nguyên tắc ghi nhận quỹ đầu tư phát triển : trích lập từ Lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Nguyên tắc ghi nhận quỹ dự phòng tài chính : trích lập từ Lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Nguyên tắc ghi nhận quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu : không phát sinh.

Nguyên tắc ghi nhận Lợi nhuận chưa phân phối : Lợi nhuận chưa phân phối được ghi nhận căn cứ lợi nhuận phát sinh lũy kế năm trước cộng lợi nhuận phát sinh kỳ này.

Nguyên tắc ghi nhận quỹ khen thưởng phúc lợi : trích lập từ Lợi nhuận sau thuế theo Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Nguyên tắc ghi nhận doanh thu :

Doanh thu được ghi nhận khi công ty có khả năng nhận được các lợi ích kinh tế có thể xác định được một cách chắc chắn. Doanh thu được xác định theo giá trị hợp lý của các khoản đã thu hoặc sẽ thu được sau khi trừ đi các khoản chiết khấu thương mại, giảm giá hàng bán và hàng bán bị trả lại. Các điều kiện ghi nhận cụ thể sau đây cũng phải được đáp ứng đúng nguyên tắc này khi ghi nhận doanh thu.

Doanh thu cung cấp dịch vụ :

Khi có thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ được ghi nhận dựa vào mức độ hoàn thành công việc. Trong trường hợp không thể xác định được kết quả hợp đồng một cách chắc chắn, doanh thu sẽ chỉ được ghi nhận ở mức có thể thu hồi được của các chi phí đã được ghi nhận.

Thu nhập từ kinh doanh chứng khoán :

Thu nhập từ kinh doanh chứng khoán được xác định dựa trên mức chênh lệch giá bán và giá vốn bình quân của chứng khoán.



Tiền lãi :

Doanh thu được ghi nhận khi tiền lãi phát sinh trên cơ sở dồn tích (có tính đến lợi tức mà tài sản đem lại) trừ khi khả năng thu hồi tiền lãi không chắc chắn.

Cổ tức :

Doanh thu được ghi nhận khi quyền được nhận khoản thanh toán cổ tức của Công ty được xác lập.

Nguyên tắc ghi nhận Chứng khoán và Dự phòng giảm giá chứng khoán:

Các chứng khoán kinh doanh và chứng khoán đầu tư dài hạn được ghi nhận ban đầu theo giá gốc. Dự phòng giảm giá chứng khoán được lập cho từng loại chứng khoán được mua bán trên thị trường và có giá trị thị trường thấp hơn giá trị ghi sổ. Trong trường hợp không thể xác định được giá thị trường của cổ phiếu một cách tin cậy chắc chắn, dự phòng được lập dựa trên chênh lệch giá trị ghi sổ và giá trị theo sổ sách của mỗi cổ phiếu trên báo cáo tài chính của đơn vị phát hành.

Nguyên tắc ghi nhận thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành và thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại :

Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành là số thuế phải nộp trong kỳ kế toán được tính bằng thuế suất thuế thu nhập hiện hành và lợi nhuận tính thuế phát sinh trong kỳ kế toán.

Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại : không phát sinh.



III. CHI TIẾT MỘT SỐ CHỈ TIÊU TRONG BÁO CÁO VỐN CHỦ SỞ HỮU :

	Vốn đầu tư của Chủ sở hữu	Lợi nhuận chưa phân phối	Quỹ đầu tư phát triển	Quỹ dự phòng tài chính	Cộng
Tại ngày 31/12/2009	135.000.000.000	10.040.423.200	0	0	145.040.423.200
Lợi nhuận 6 tháng đầu năm 2010		7.651.660.181			7.651.660.181
Chi cổ tức		(4.812.750.000)			(4.812.750.000)
Trích quỹ		(1.935.977.080)	502.021.160	502.021.160	(931.934.760)
Chi khác		(5.142.240)			(5.142.240)
Tại ngày 30/06/2010	135.000.000.000	10.938.214.061	502.021.160	502.021.160	146.942.256.381

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN NHẤT VIỆT

Lầu 3, số 117, 119, 121 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 01, TP. HCM

Vốn đầu tư của chủ sở hữu : ghi nhận theo số thực góp, tuy nhiên khi các cổ đông góp vốn chuyển nhượng cho nhau hoặc chuyển nhượng cho các thể nhân – pháp nhân khác thì chỉ điều chỉnh theo danh sách cổ đông, không ghi nhận tăng giảm trên sổ kế toán vốn chủ sở hữu.

Lợi nhuận chưa phân phối : là lợi nhuận tính thuế (đã được kiểm toán) trừ chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành.

Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành :

Chi phí Thuế Thu nhập doanh nghiệp 06 tháng đầu năm 2010 là **2.571.340.150 VND**. Trong 6 tháng đầu năm 2010, Công ty đã nộp Thuế Thu nhập doanh nghiệp của năm 2009 với tổng số tiền **1.696.490.134 VND**.

Quyết toán thuế của Công ty sẽ chịu sự kiểm tra của cơ quan thuế. Do việc áp dụng luật và các qui định về thuế đối với nhiều loại giao dịch khác nhau có thể được giải thích theo nhiều cách khác nhau, số thuế được trình bày trên Báo cáo tài chính có thể bị thay đổi theo quyết định của cơ quan Thuế.

Kế toán trưởng



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 07 năm 2010
Tổng Giám đốc



Chái Hoàng Long



BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH
 06 THÁNG ĐẦU NĂM 2010

ĐVT: VND

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	Thuyết minh	Giai đoạn 6 tháng đầu năm 2010	Giai đoạn 6 tháng đầu năm 2009
A	B	1	4	4
1. Doanh thu hoạt động kinh doanh chứng khoán	01.1		25.466.977.997	10.184.218.453
Trong đó:				
- Doanh thu hoạt động môi giới chứng khoán	01.2		2.752.433.871	269.567.196
- Doanh thu hoạt động đầu tư chứng khoán, góp vốn	01.3		15.706.848.737	5.266.476.349
- Doanh thu bảo lãnh phát hành chứng khoán	01.4			0
- Doanh thu hoạt động tư vấn	01.5			0
- Doanh thu lưu ký chứng khoán	01.6			0
- Doanh thu hoạt động ủy thác đầu giá	01.7			0
- Doanh thu cho thuê sử dụng tài sản	01.8			0
- Doanh thu khác	01.9		7.007.695.389	4.648.174.908
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần (1- 11)	10		25.466.977.997	10.184.218.453
4. Chi phí hoạt động kinh doanh	11		7.979.133.286	367.362.640
5. Lợi nhuận gộp của hoạt động kinh doanh	20		17.487.844.711	9.816.855.813
6. Chi phí quản lý doanh nghiệp	25		7.264.844.380	6.700.852.779
7. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		10.223.000.331	3.116.003.034
8. Thu nhập khác	31			0
9. Chi phí khác	32			0
10. Lợi nhuận khác	40			0
11. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (40 + 50)	50		10.223.000.331	3.116.003.034
12. Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51		2.571.340.150	522.025.531
13. Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại				0
14. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		7.651.660.181	2.593.977.503
15. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70			

Kế toán trưởng



Tp. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 07 năm 2010
 Tổng Giám đốc


Châu Hoàng Long